

Số: 52/BTTVSH-2026

Hà Nội, ngày 04 tháng 08 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN SÔNG HỒNG - THÁI BÌNH

I. MỨC NƯỚC TẠI CÁC TRẠM

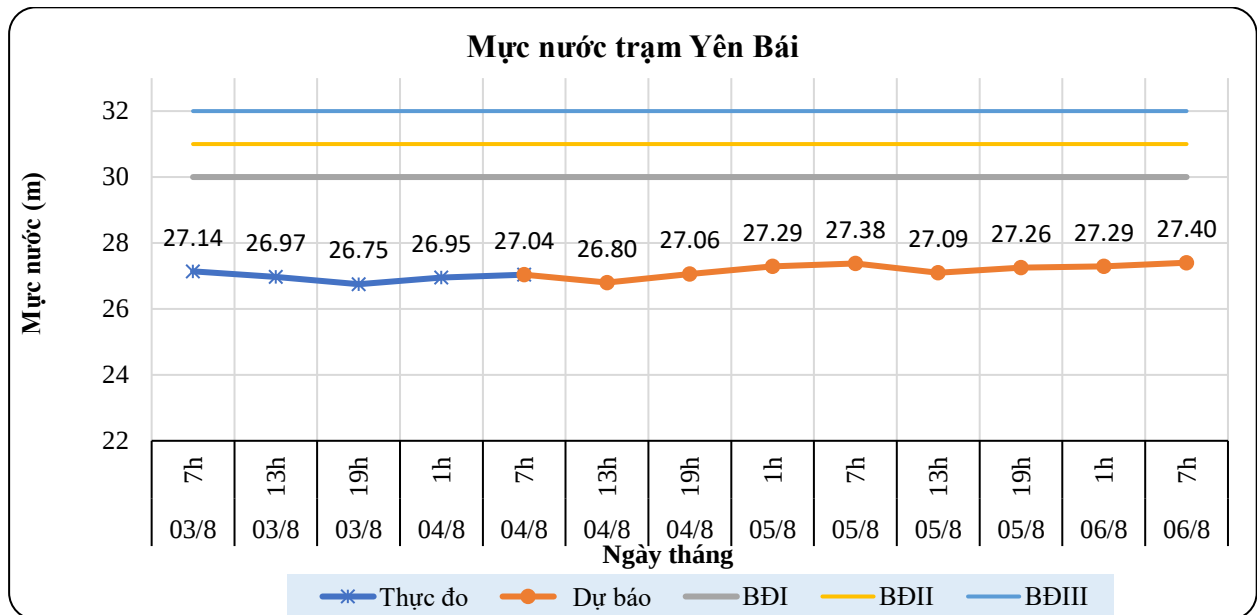
I.1. Trạm Yên Bái

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thao tại trạm Yên Bái có xu thế biến đổi



Hình 1: Mức nước trạm Yên Bái

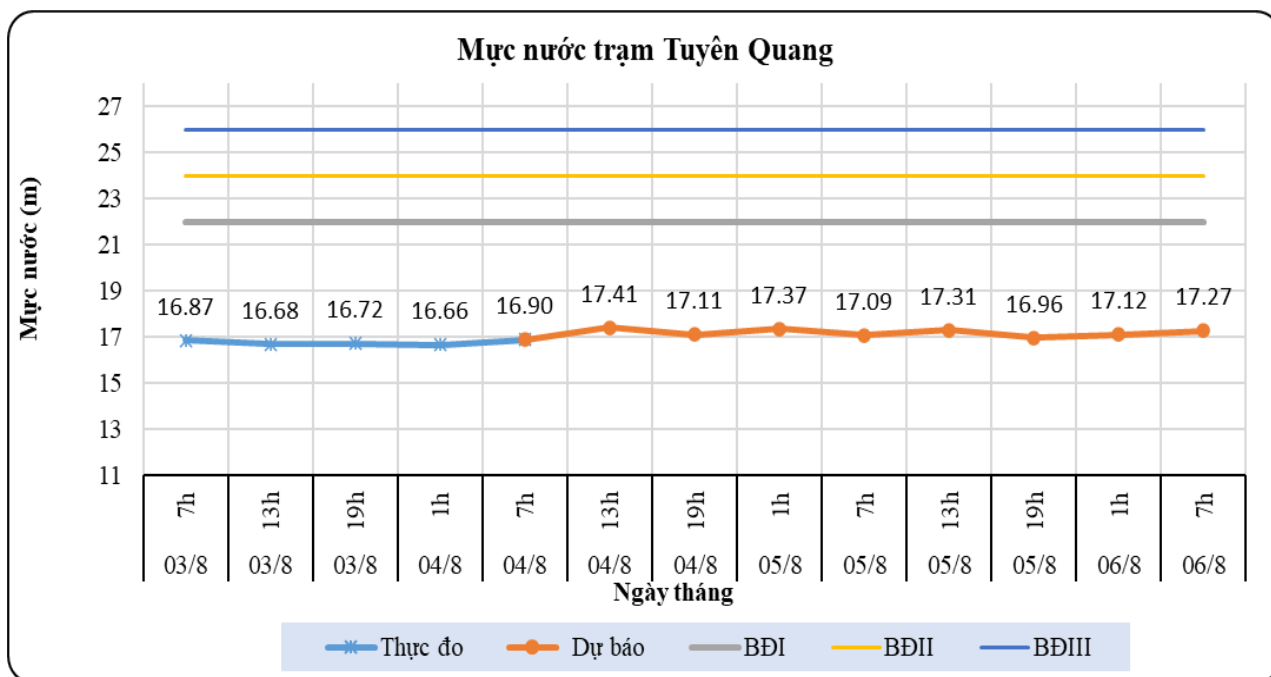
I.2. Trạm Tuyên Quang

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang dao động theo điều tiết của hồ chứa.



Hình 2: Mức nước trạm Tuyên Quang

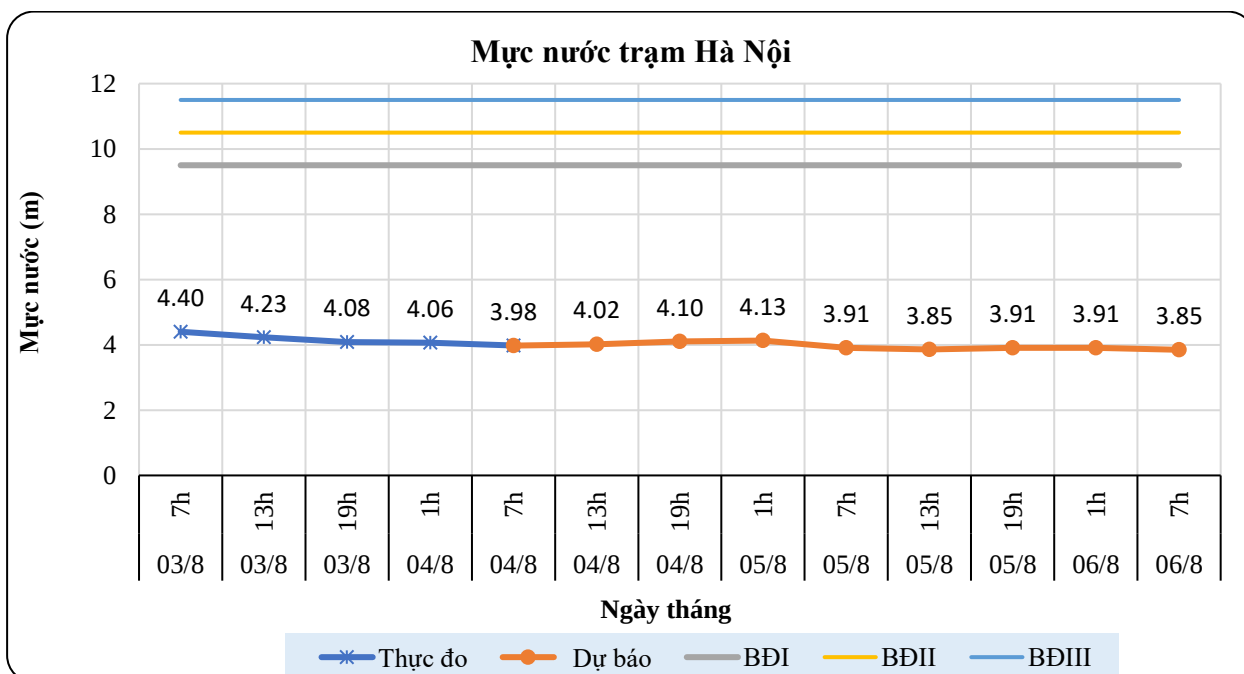
I.3. Trạm Hà Nội

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội có xu thế giảm



Hình 3: Mức nước trạm Hà Nội

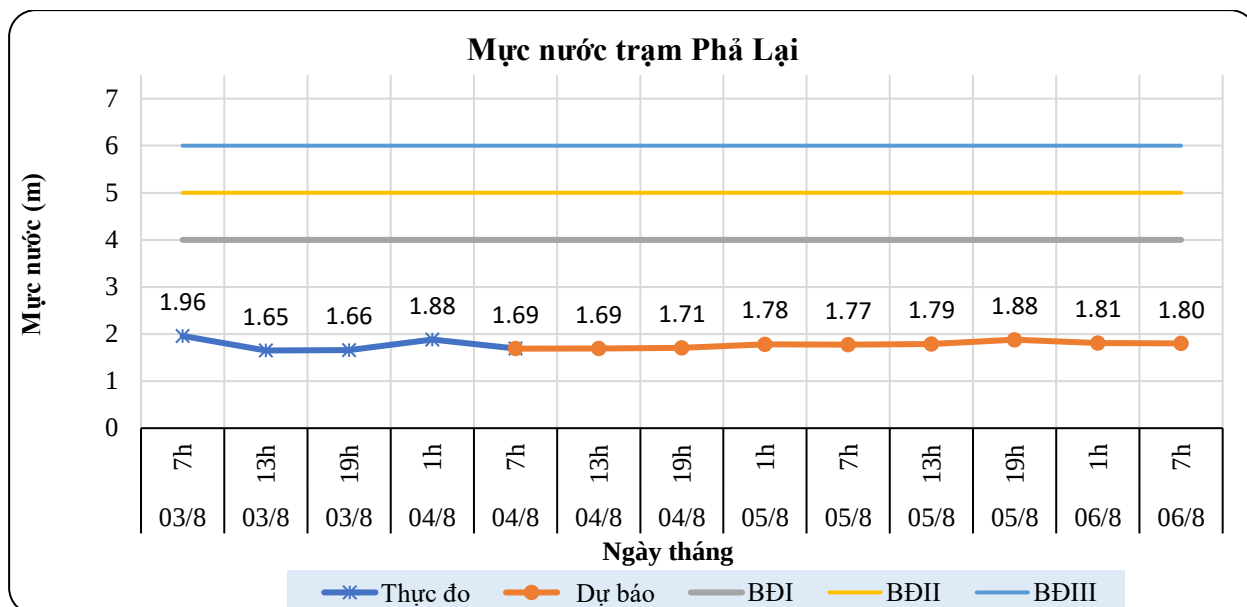
I.4. Trạm Phả Lại

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế biến đổi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại có xu thế tăng



Hình 4: Mức nước trạm Phả Lại

II. DỰ BÁO LƯU LƯỢNG, MỨC NƯỚC CÁC HỒ CHỨA

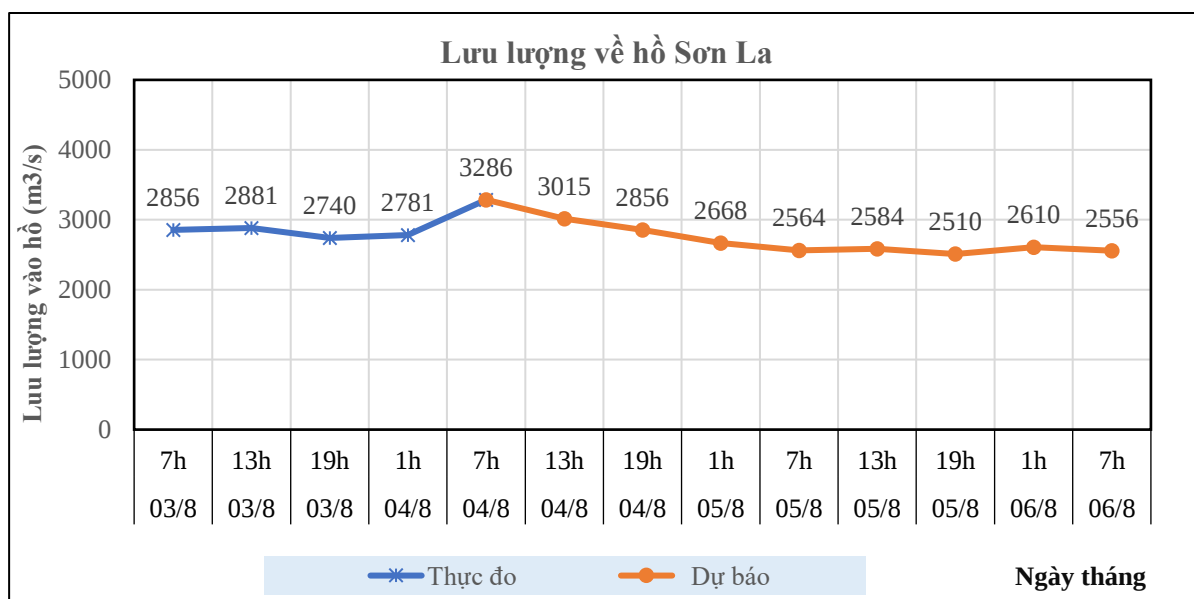
II.1. Hồ Sơn La

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

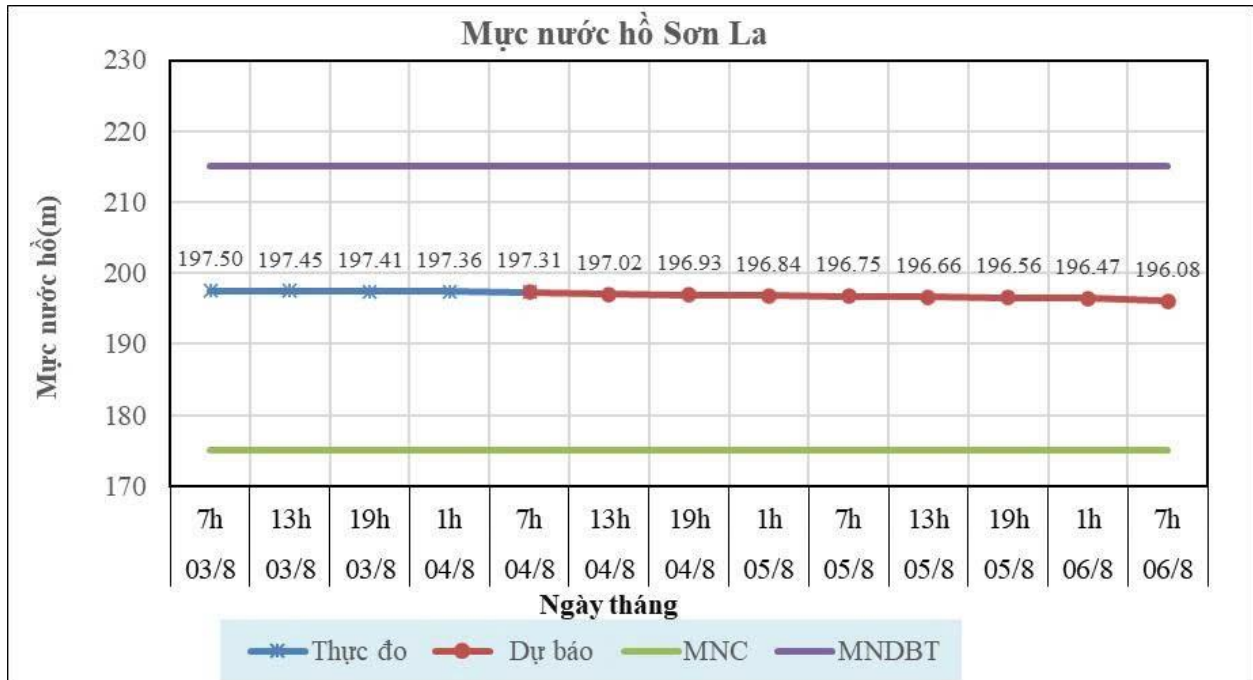
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 04/08/2026 đạt 3286m³/s, mực nước hồ đạt 197.31m, lưu lượng có xu thế tăng, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 2564m³/s, mực nước hồ 196.75m, 48h tới lưu lượng đạt 2556m³/s, mực nước đạt 196.08m.



Hình 5: Lưu lượng hồ Sơn La



Hình 6: Mức nước hồ Sơn La

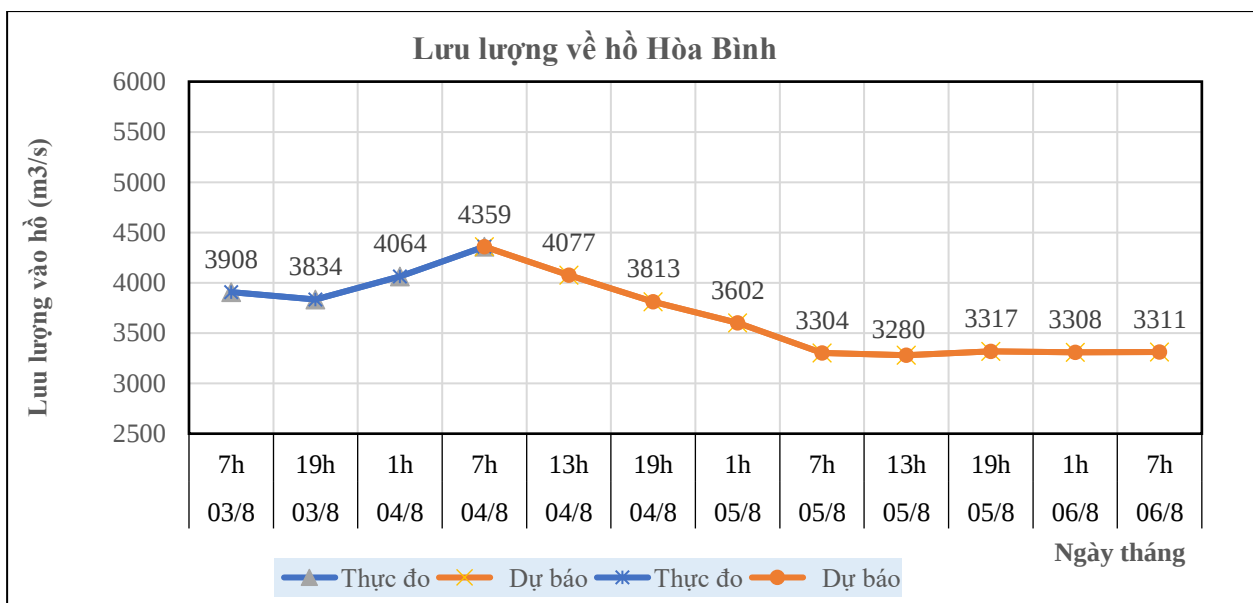
II.2. Hồ Hòa Bình

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

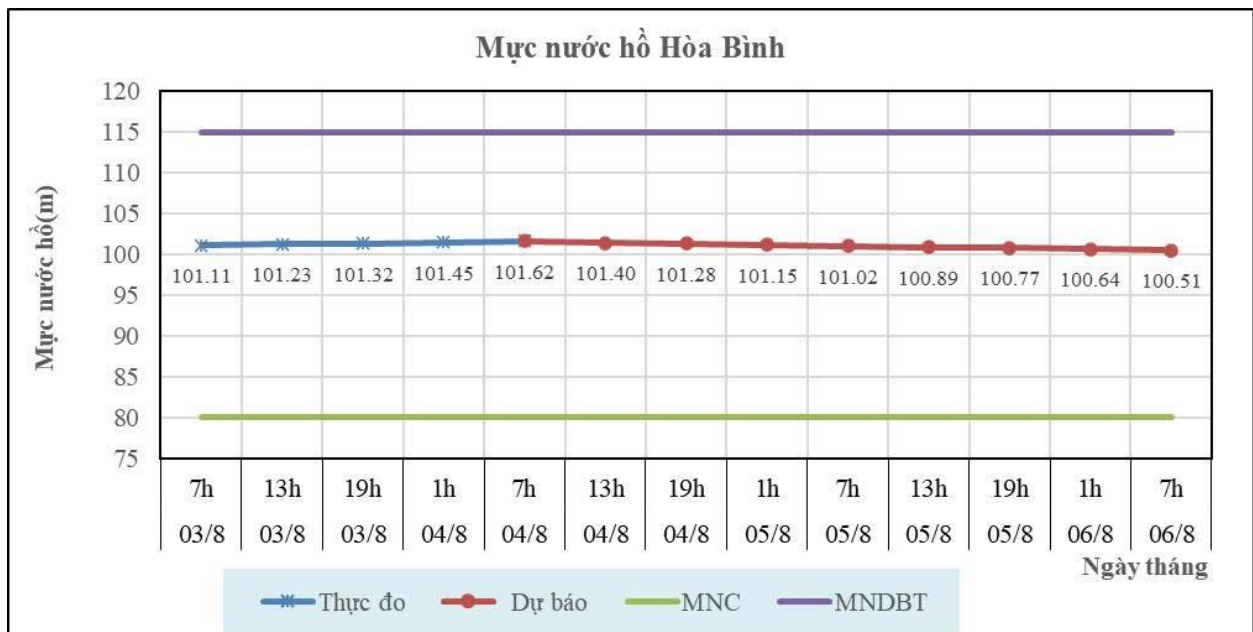
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 04/08/2026 đạt 4359m³/s, mực nước hồ đạt 101.62m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 3304m³/s, mực nước hồ 101.02m, 48h tới lưu lượng đạt 3311m³/s, mực nước đạt 100.51m.



Hình 7: Lưu lượng hồ Hòa Bình



Hình 8: Mức nước hồ Hòa Bình

II.3. Hồ Tuyên Quang

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

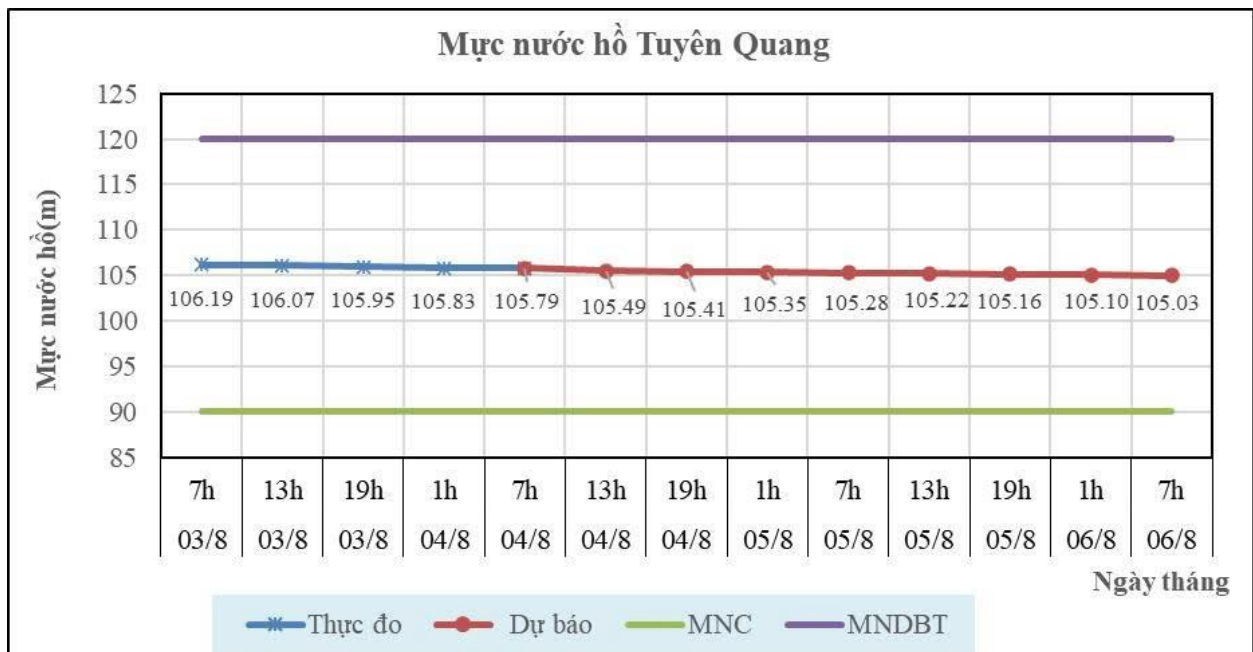
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 04/08/2026 đạt 1566m³/s, mực nước hồ đạt 105.79m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 1087m³/s, mực nước hồ 105.28m, 48h tới lưu lượng đạt 1072m³/s, mực nước đạt 105.03m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Tuyên Quang



Hình 10: Mức nước hồ Tuyên Quang

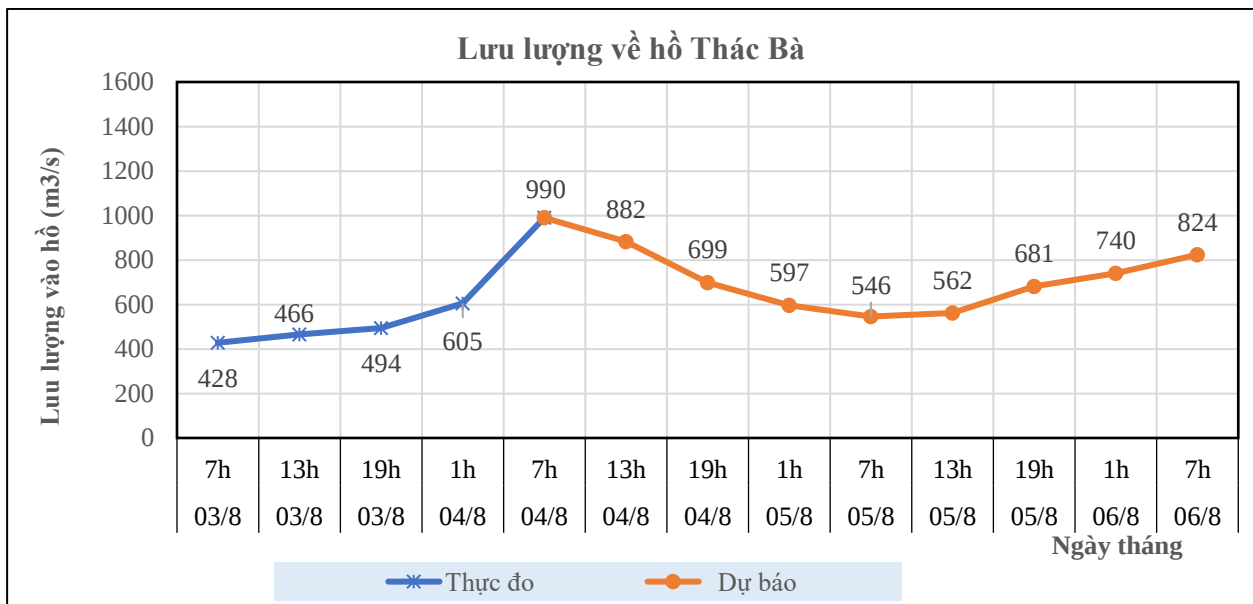
II.4. Hồ Thác Bà

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

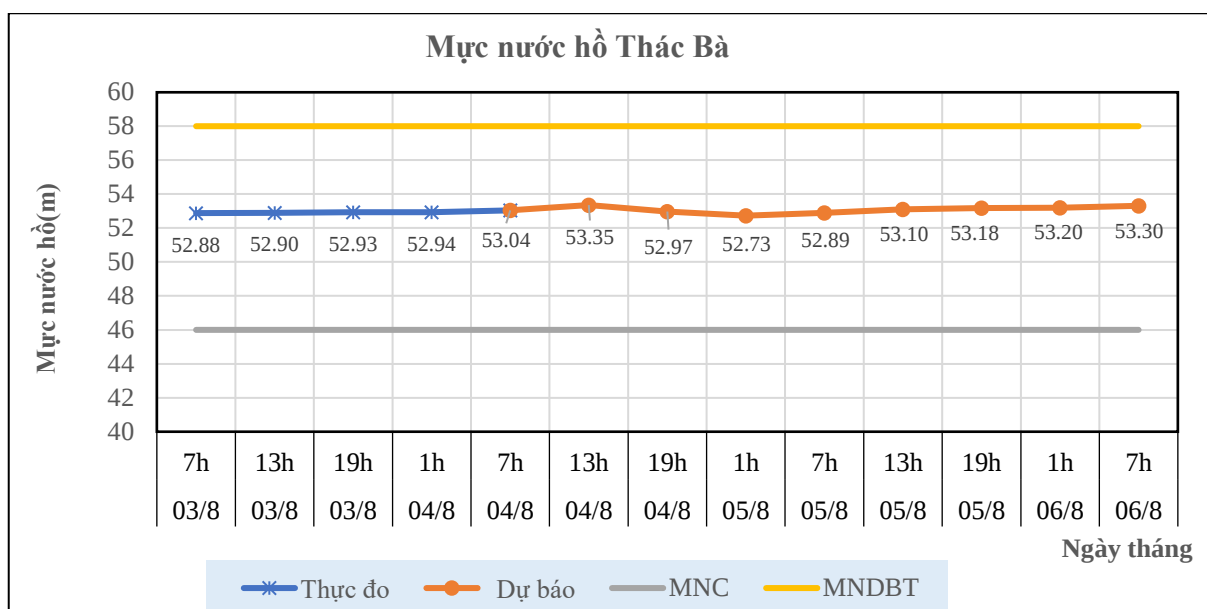
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 04/08/2026 đạt 990m³/s, mực nước hồ đạt 53.04m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế tăng.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 05/08/2026 đạt 699m³/s, mực nước hồ đạt 52.97m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.



Hình 9: Lưu lượng hồ Thác Bà



Hình 10: Mức nước hồ Thác Bà

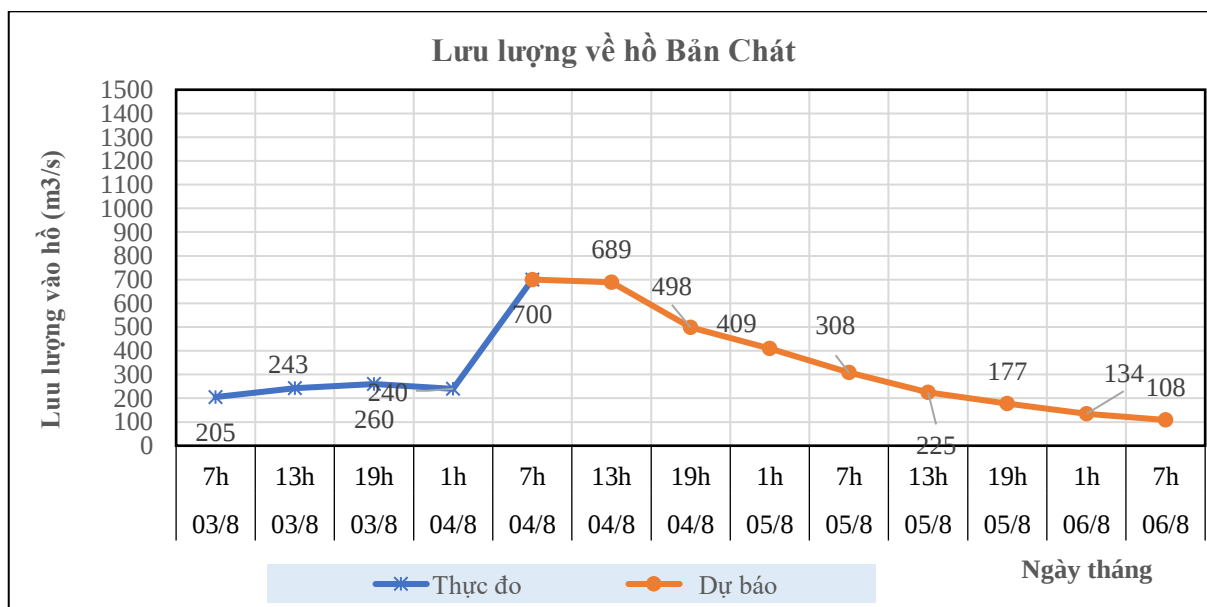
II.5. Hồ Bản Chát

a. Diễn biến lưu lượng, mực nước hồ

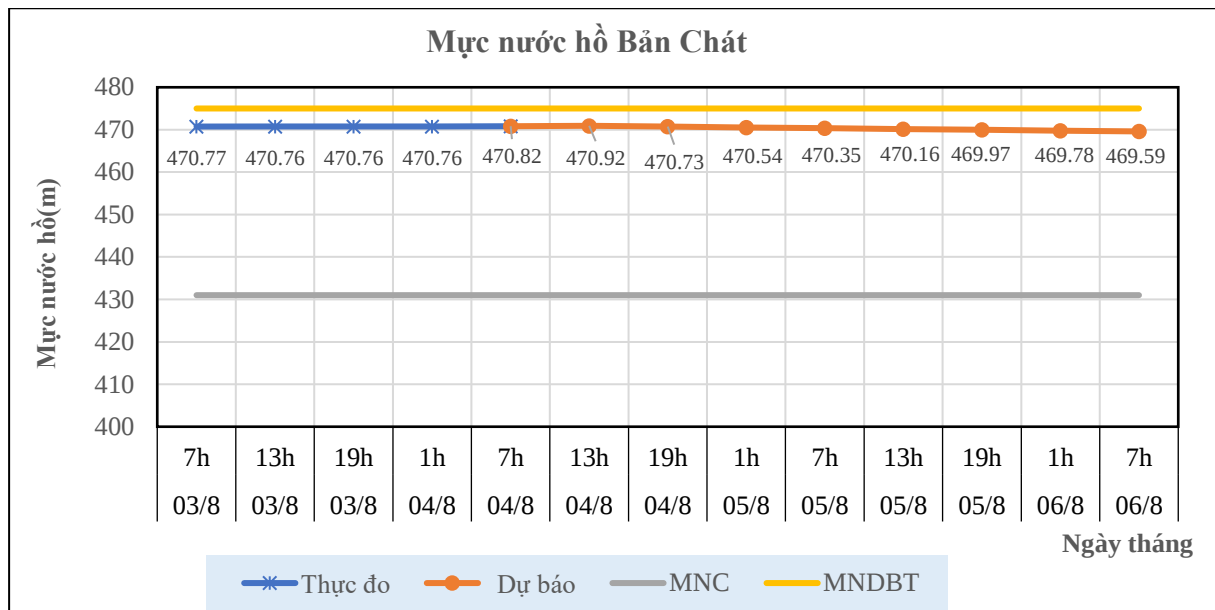
Lưu lượng hồ thực đo lúc 7h ngày 04/08/2026 đạt 990m³/s, mực nước hồ đạt 53.04m, lưu lượng có xu thế biến đổi, mực nước có xu thế giảm.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng dự báo trong 24h tới đạt 307m³/s, mực nước hồ 470.35m, 48h tới lưu lượng đạt 108m³/s, mực nước đạt 469.59m.



Hình 9: Lưu lượng hồ Bản Chát



Hình 10: Mức nước hồ Bản Chát

III. TƯ VẤN VẬN HÀNH HỆ THỐNG HỒ CHỨA

Theo hiện trạng hồ chứa, tình hình thời tiết và xu thế lũ, Viện KHKTTVMT&B kiến nghị thực hiện vận hành hệ thống chi tiết trong Bảng 1.

Bảng 1: Tư vấn vận hành hệ thống hồ chứa trên lưu vực sông Hồng – Thái Bình

STT	Ngày	Giờ	Hồ Sơn La					Hồ Hòa Bình					Hồ Tuyên Quang					Hồ Thác Bà					Hồ Bản Chát				
			Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)	Số cửa xả đáy	Số cửa xả mặt	Lưu lượng về hồ (m³/s)	Lưu lượng xả (m³/s)	Mức nước hồ (m)
1	04/8/2026	13h	0	0	3015	3225	197.02	0	0	4077	4514	101.40	1	0	1326	1226	105.49	0	0	882	785.9	53.35	0	0	689	237	470.92
2		19h	0	0	2856	3260	196.93	0	0	3813	4401	101.28	1	0	1235	1227	105.41	0	0	699	783.8	52.97	0	0	498	244	470.73
3	05/8/2026	1h	0	0	2668	3249	196.84	0	0	3602	4491	101.15	1	0	1144	1226	105.35	0	0	597	779.8	52.73	0	0	409	121	470.54
4		7h	0	0	2564	3250	196.75	0	0	3304	4490	101.02	1	0	1087	1227	105.28	0	0	546	775.0	52.89	0	0	308	242	470.35
5		13h	0	0	2584	3225	196.66	0	0	3280	4514	100.89	1	0	1060	1226	105.22	0	0	562	765.3	53.10	0	0	225	240	470.16
6		19h	0	0	2510	3260	196.56	0	0	3317	4401	100.77	1	0	1077	1227	105.16	0	0	681	764.8	53.18	0	0	177	242	469.97
7	06/8/2026	1h	0	0	2610	3249	196.47	0	0	3308	4491	100.64	1	0	1080	1226	105.10	0	0	740	790.6	53.20	0	0	134	237	469.78
8		7h	0	0	2556	3250	196.08	0	0	3311	4490	100.51	1	0	1072	1227	105.03	0	0	824	816.9	53.30	0	0	108	241	469.59